

Số: /BC-BQLKKT

Kon Tum, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Cung cấp thông tin, tài liệu để tiến hành thanh tra**

Ban quản lý Khu kinh tế nhận được Văn bản số 2953/STC-TTr ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Sở Tài chính về đề cương yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu để tiến hành thanh tra. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Quản lý Khu kinh tế báo cáo như sau:

**I. NHỮNG NỘI DUNG CƠ SỞ TÍNH PHÁP LÝ:**

**1. Các văn bản pháp luật liên quan đến điều hành hoạt động, tổ chức bộ máy, quản lý tài chính thu - chi nguồn ngân sách, các hoạt động thu chi hoạt động sự nghiệp.**

- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh là cơ quan trực thuộc UBND tỉnh Kon Tum thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp; thực hiện cơ chế hành chính “một cửa tại chỗ”.

- Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban quản lý Khu kinh tế, được thành lập tại Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 12/10/2015 của UBND tỉnh Kon Tum, có tư cách pháp nhân, tài khoản, con dấu riêng và có trụ sở tại Cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Niên độ 2020-2021, Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y thuộc loại hình đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi hoạt động thường xuyên theo Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Kon Tum. Về nguồn thu sự nghiệp của đơn vị là nguồn thu cho thuê một phần diện tích nhà làm việc Trạm KSLH của khẩu quốc tế Bờ Y (theo Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 18/9/2018 của UBND tỉnh Kon Tum).

- Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế được UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2010 trên cơ sở hợp nhất nguyên trạng tình hình hoạt động của Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tỉnh Kon Tum với mô hình hoạt động là đơn vị sự nghiệp công lập, tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên, trực thuộc Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum.

Năm 2019, Công ty được tổ chức lại tại Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh trên cơ sở sáp nhập Ban quản lý dự án khu vực

Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y vào Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế.

Công ty hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; được UBND tỉnh giao quyền tự chủ về tài chính thuộc loại hình đơn vị SNCL tự đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên<sup>(1)</sup>.

## **2. Khái quát về tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ và những vấn đề chính liên quan đến kết quả hoạt động trong niên độ 2020-2021.**

**2.1.** Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế và Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

**2.2.** Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y thực hiện theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y<sup>(2)</sup>.

Số lượng người làm việc và vị trí việc làm được thực hiện theo Quyết định 526/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh Kon Tum, Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum năm 2021; Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung vị trí việc làm của Ban Quản lý Cửa khẩu quốc tế Bờ Y thuộc Ban quản lý Khu kinh tế.

**2.3.** Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/QĐ-BQLKKT ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Ban quản lý Khu kinh tế.

Trong đó:

- Ban Lãnh đạo đơn vị gồm: 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.
- Các phòng chuyên môn:
  - + Phòng Tổ chức - Hành chính.
  - + Phòng Kế hoạch - Tài chính.
  - + Phòng Kỹ thuật - Quản lý công trình hạ tầng.
  - + Phòng Quản lý dự án.
- Các bộ phận trực thuộc trực tiếp sản xuất, vận hành:
  - + Đội quản lý vận hành Nhà máy cấp nước.

<sup>1</sup> Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2018; Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021.

<sup>2</sup> Quyết định 64/QĐ-BQLKKT ngày 9/3/2016 của Ban quản lý Khu kinh tế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

+ Tổ thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng (đối với phương tiện ra, vào các cửa khẩu) trong Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y.

+ Bộ phận thực hiện nhiệm vụ tại Khu công nghiệp Hòa Bình (gồm bảo vệ KCN và thực hiện nhiệm vụ tại Nhà máy xử lý nước thải KCN).

+ Các tổ sản xuất thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y do Nhà nước đặt hàng.

### **3. Đánh giá chung về kết quả đã đạt được, chưa đạt được trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2020-2021.**

#### **3.1. Ban quản lý Khu kinh tế:**

Trong năm 2020- 2021 Ban quản lý Khu kinh tế đã triển khai xây dựng các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện ở cơ quan, đơn vị: Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị được các cấp có thẩm quyền giao, lãnh đạo cơ quan đã xây dựng cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, năm<sup>3</sup>). Phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng đồng chí lãnh đạo Ban theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Hàng tuần, tháng tổ chức họp giao ban với lãnh đạo các phòng, đơn vị để đánh giá kết quả thực hiện, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc và rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

#### **3.2. Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y:**

Giai đoạn 2020-2021, Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y đã phối hợp với các lực lượng chức năng tại cửa khẩu kiểm tra, kiểm soát đối với xuất, nhập khẩu hàng hóa; xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Thực hiện tốt công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực cửa khẩu.

Phối hợp triển khai công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ ngành TW. Tăng cường kiểm soát, giám sát tại cửa khẩu đối với người và phương tiện, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại cửa khẩu, tổ chức đón, bàn giao hành khách nhập cảnh về Khu cách ly tập trung theo quy định.

Phối hợp tốt với Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Phu Cưa và các ngành công tác tại cửa khẩu quốc tế Phu Cưa (Lào) trong công tác kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, hàng hoá XNK - XNC, quá cảnh qua cửa khẩu theo đúng qui định. Công tác vệ sinh môi trường luôn được duy trì thường xuyên; công tác an ninh trật tự xã hội khu vực cửa khẩu được đảm bảo.

#### **3.3. Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế**

Trong niên độ 2020-2021 với nhiều nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động khác nhau nhưng Công ty vẫn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao như:

---

<sup>3</sup> Chương trình số 09/CTr-BQLKKT ngày 07/01/2020; Thông báo số 08/TB-BQLKKT ngày 20/2/2020; Kế hoạch số 72/KH-BQLKKT ngày 01/10/2020 triển khai thực hiện Thông báo số 1422-TB/TU ngày 14/9/2020 của Tỉnh ủy về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ban Quản lý Khu kinh tế.

- Tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y: Thực hiện tốt công tác thu gom, vệ sinh công cộng; quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay; duy trì hệ thống thoát nước đô thị; duy trì hệ thống điện công lộ và quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức đặt hàng đảm bảo đạt khối lượng, chất lượng.

- Quản lý, vận hành tốt dịch vụ cung cấp nước sạch sinh hoạt cho các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Đảm bảo việc cung cấp nước sạch sinh hoạt được thường xuyên, liên tục, đạt chất lượng an toàn vệ sinh; tạo điều kiện cho dân cư địa phương chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận và sử dụng nguồn nước sạch hợp vệ sinh.

- Duy trì và tạo sự ổn định trong hoạt động đầu tư, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hòa Bình sau khi tiếp nhận; cùng phối hợp giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh của doanh nghiệp; vận hành nhà máy xử lý nước thải và chất thải của Khu công nghiệp Hòa Bình góp phần giảm thiểu các tác hại của môi trường nói chung và nước thải công nghiệp nói riêng của Khu công nghiệp.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng (*đối với phương tiện ra, vào các cửa khẩu*) trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý đầu tư, xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và các công trình do cấp trên giao, đảm bảo thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

### **1. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ thu – chi các nguồn tài chính.**

#### **1.1. Tại Văn phòng Ban quản lý Khu kinh tế**

##### ***Tình hình thu - chi trong niên độ 2020 - 2021.***

###### **a. Năm 2020:**

###### ***- Nguồn NSNN cấp chi hoạt động***

Dự toán năm trước chuyển sang: 106.257.175 đ

Dự toán được giao sử dụng trong năm: 10.100.702.000 đ

Dự toán đã sử dụng đề nghị quyết toán: 9.734.275.448 đ

Dự toán còn lại chuyển năm sau: 106.964.327 đ

###### ***- Nguồn thu phí, lệ phí được để lại sử dụng:***

Số năm trước chuyển sang: 100.199.727 đ

Số thu được để lại sử dụng trong năm: 246.187.007 đ

Số đã sử dụng đề nghị quyết toán: 158.900.000 đ

Số còn lại chuyển năm sau: 187.486.737 đ

###### **b. Năm 2021:**

###### ***- Nguồn NSNN cấp chi hoạt động***

Dự toán năm trước chuyển sang: 106.964.327 đ  
Dự toán được giao sử dụng trong năm: 10.630.519.327 đ  
Dự toán đã sử dụng đề nghị quyết toán: 10.389.908.327 đ  
Dự toán còn lại chuyển năm sau: 109.515.000 đ  
Dự toán hủy: 240.611.000 đ

**- Nguồn Sự nghiệp kinh tế (chi đặt hàng dịch vụ công sử dụng NSNN):**

Dự toán năm trước chuyển sang: 0 đ  
Dự toán được giao sử dụng trong năm: 2.466.706.000 đ  
Dự toán đã sử dụng đề nghị quyết toán: 2.461.292.000 đ  
Dự toán còn lại hủy: 5.417.000 đ

**- Nguồn Sự nghiệp môi trường (chi đặt hàng dịch vụ công sử dụng NSNN):**

Dự toán năm trước chuyển sang: 0 đ  
Dự toán được giao sử dụng trong năm: 1.164.497.000 đ  
Dự toán đã sử dụng đề nghị quyết toán: 1.144.618.000 đ  
Dự toán còn lại hủy: 19.879.000 đ

**- Nguồn thu phí, lệ phí được để lại sử dụng:**

Số năm trước chuyển sang: 100.199.727 đ  
Số thu được để lại sử dụng trong năm: 246.187.007 đ  
Số đã sử dụng đề nghị quyết toán: 158.900.000 đ  
Số còn lại chuyển năm sau: 187.486.737 đ

**1.2. Tại Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y.**

**Tình hình thu - chi trong niên độ 2020 - 2021.**

**a. Tình hình thực hiện nhiệm vụ chi NSNN.**

- Tổng dự toán được sử dụng trong năm 2020 là 1.467.978.960 đồng, trong đó nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên (*kinh phí tự chủ*) là 739.660.112 đồng, nguồn kinh phí cải cách tiền lương là 95.318.848 đồng, nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên (*chi hoạt động Ban quản lý cửa khẩu*) 633.000.000 đồng. Kinh phí sử dụng đề nghị quyết toán 1.466.521.473 đồng. Kinh phí chuyển nguồn năm sau 1.457.487 đồng.

- Tổng dự toán được sử dụng trong năm 2021 là 1.334.857.487 đồng, trong đó nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên (*kinh phí tự chủ*) là 693.200.000 đồng, nguồn kinh phí cải cách tiền lương là 80.457.487 đồng, nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên (*chi hoạt động Ban quản lý cửa khẩu*) 561.200.000 đồng. Kinh phí sử dụng đề nghị quyết toán 1.334.849.265 đồng.

b. Thu, chi từ hoạt động sự nghiệp.

- Năm 2020:

+ Nguồn thu hoạt động cho thuê tài sản được sử dụng năm 2020 là 380.276.169 đồng (*trong đó số thu năm 2020 là 291.170.000 đồng, kinh phí năm trước chuyển sang 89.106.169 đồng*).

+ Chi từ hoạt động cho thuê tài sản năm 2020 là 356.142.216 đồng (*trong đó chi thanh toán cá nhân 170.161.916 đồng, chi mua hàng hóa, dịch vụ 7.329.000 đồng, chi mua sắm sửa chữa tài sản 129.250.000 đồng, chi khác 22.196.000 đồng, nộp NSNN 27.205.300 đồng*).

+ Chuyển nguồn năm sau: 24.133.953 đồng.

- Năm 2021:

+ Nguồn thu hoạt động cho thuê tài sản được sử dụng năm 2021 là 315.303.953 đồng (*trong đó số thu năm 2021 là 291.170.000 đồng, kinh phí năm trước chuyển sang 24.133.953 đồng*).

+ Chi từ hoạt động cho thuê tài sản năm 2021 là 279.320.210 đồng (*trong đó chi thanh toán cá nhân 42.728.710 đồng, chi mua hàng hóa, dịch vụ 1.000.000 đồng, chi mua sắm sửa chữa tài sản 210.302.000 đồng, chi khác 2.800.000 đồng, nộp NSNN 22.489.500 đồng*).

+ Chuyển nguồn năm sau: 35.983.743 đồng.

(*Có các biểu 01, biểu 02a, biểu 02b, biểu 03, biểu 04 kèm theo*).

### **1.3. Tại Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế.**

#### ***Tình hình thu - chi trong niên độ 2020 - 2021.***

a) Thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng (*đối với phương tiện ra vào các cửa khẩu*) trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y:

- Dự toán giao đầu năm 2020 là 7.778 triệu đồng; thực hiện trong năm đạt 9.232,146 triệu đồng, trong đó: nộp NSNN là 8.308,931 triệu đồng, để lại chi hoạt động thu phí là 923,214 triệu đồng.

- Dự toán giao đầu năm 2021 là 6.000 triệu đồng; thực hiện trong năm đạt 18.665,454 triệu đồng, trong đó: Nộp NSNN là 16.798,908 triệu đồng, để lại chi hoạt động thu phí là 1.866,545 triệu đồng.

b) Tình hình thực hiện nhiệm vụ chi NSNN.

- Dự toán ngân sách nhà nước cấp năm 2020 là 6.512,111 triệu đồng, trong đó: Dự toán chi hoạt động kiến thiết thị chính, vệ sinh môi trường Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y là 4.574 triệu đồng (*giao đầu năm là 4.913 triệu đồng, giảm trừ: 339 triệu đồng*); Dự toán giao cho nhiệm vụ không thường xuyên là 1.938,111 triệu đồng, gồm: Kinh phí năm trước chuyển sang: 744,1 triệu đồng; giao trong năm để thực hiện các dự án quy hoạch là 1.194 triệu đồng. Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán là 6.217,296 triệu đồng. Kinh phí còn lại bị hủy bỏ là 294,814 triệu đồng.

- Dự toán chi hoạt động kiến thiết thị chính, vệ sinh môi trường Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y giao đầu năm 2021 là 4.913 triệu đồng, giảm trừ 3.631,206 triệu đồng (*chuyển sang thực hiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước*), dự toán được sử dụng là 1.281,794 triệu đồng. Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán là 1.281,794 triệu đồng.

c) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ khác.

- Tổng thu trước thuế VAT từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ khác là 13.419,485 triệu đồng (*năm 2020: 4.703,543 triệu đồng, năm 2021: 8.715,941 triệu đồng*).

Trong đó:

+ Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại KKT cửa khẩu quốc tế Bờ Y do Nhà nước đặt hàng là 3.387,462 triệu đồng

+ Hoạt động cho thuê lại quyền sử dụng đất KCN Hòa Bình: 7.159,890 triệu đồng.

+ Hoạt động dịch vụ cấp nước KKTCK quốc tế Bờ Y: 2.430,634 triệu đồng.

+ Hoạt động dịch vụ thoát nước thải KCN Hòa Bình: 359,929 triệu đồng.

+ Nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật: 81,568 triệu đồng

- Tổng chi 11.057,892 triệu đồng.

Trong đó:

+ Chi hoạt động chuyên môn cung cấp dịch vụ sự nghiệp công: 2.480,889 triệu đồng.

+ Chi hoạt động quản lý KCN Hòa Bình: 2.315,179 triệu đồng;

+ Chi hoạt động cấp nước KKTCK quốc tế Bờ Y: 2.169,849 triệu đồng;

+ Chi hoạt động thoát nước thải KCN Hòa Bình: 814,520 triệu đồng;

+ Chi từ hoạt động nguồn thu khác theo quy định: 24,556 triệu đồng

+ Trích khấu hao TSCĐ các hoạt động sự nghiệp có thu: 2.427,524 triệu đồng;

+ Nộp NSNN theo quy định: 825,375 triệu đồng;

- Chênh lệch thu lớn hơn chi phân phối các quỹ theo quy định: 2.361,593 triệu đồng.

(*Có các biểu 01, biểu 02a, biểu 02b, biểu 03, biểu 04 kèm theo*).

## **2. Công tác tổ chức thực hiện công khai, minh bạch tài chính; công tác kiểm tra giám sát nội bộ tại đơn vị, theo các quy định pháp luật hiện hành.**

- Hàng năm Ban quản lý Khu kinh tế và các đơn vị trực thuộc đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị nhằm quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu trong đơn vị; thực hiện kiểm soát của Kho bạc nhà nước; cơ quan quản lý cấp trên; cơ quan tài chính và các cơ quan thanh tra, kiểm soát theo quy định. Đồng thời thực hiện công khai minh bạch các hoạt động thu, chi tài chính từ khâu phân khai dự toán đến khâu quyết toán hàng năm, kế hoạch xây dựng cơ bản; niêm yết và đăng tải trên hệ thống trang thông tin điện tử của cơ quan. Kết quả quản lý, sử dụng dự toán, kinh phí được cơ quan

tài chính cấp trên thẩm tra; các chế độ, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị trước khi ban hành đều được tổ chức thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong đơn vị tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đơn vị theo quy định của Nhà nước.

- Các hoạt động mang tính chất dịch vụ chịu sự kiểm soát của cơ quan thuế theo Luật quản lý thuế (*thuế môn bài, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp*).

**3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng liên quan đến nội dung thanh tra:** Không.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:**

- Ưu điểm, kết quả đạt được: Với việc tập trung khai thác các nguồn thu; tiết kiệm chi phí nên trong giai đoạn 2020-2021 Ban quản lý Khu kinh tế và các đơn vị trực thuộc cơ bản cân đối được nguồn tài chính để duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị và hoàn thành nhiệm vụ tốt được giao cũng như có nguồn thu để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở mức độ khác nhau tùy theo khả năng thu và tiết kiệm chi của đơn vị đã từng bước giải quyết khó khăn về đời sống và khuyến khích công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan gắn bó với công việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, quản lý tài chính tại đơn vị: Không.

- Kiến nghị, đề xuất đối với công tác quản lý và việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách: Đề nghị UBND tỉnh cho chủ trương điều chỉnh phương án giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Ngân sách Nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y<sup>(4)</sup>.

- Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Ban quản lý Khu kinh tế đã có Báo cáo số 223/BQLKKT-KHTH ngày 14/3/2022 gửi Sở Tài chính<sup>(5)</sup>.

Ban quản lý Khu kinh tế báo cáo Sở Tài chính tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tài chính (báo cáo);
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Vũ Mạnh Hải**

<sup>4</sup> Theo Tờ trình số 25/TTr-BQLKKT ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban quản lý Khu kinh tế.

<sup>5</sup> Trên cơ sở thực hiện Văn bản số 884/STC-QLNS ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Sở Tài chính về việc thực hiện kết luận, kiến nghị Kiểm toán Nhà nước năm 2020 trở về trước của tỉnh Kon Tum.



